HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 15 /2022/NQ-HĐND	*Khánh Hòa, ngày 23 tháng 9 năm 2022*

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức thu học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập từ năm học 2022 – 2023 đến năm học 2025 – 2026 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA KHÓA VII, KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Xét Tờ trình số 8774/TTr-UBND ngày 19 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 126/BC-BVHXH ngày 22 tháng 9 năm 2022 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; tiếp thu, giải trình của Ủy ban nhân dân tỉnh tại văn bản số 240/BC-UBND ngày 22 tháng 9 năm 2022 và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định mức thu học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập từ năm học 2022 – 2023 đến năm học 2025-2026 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; mức hỗ trợ tiền đóng học phí cho học sinh tiểu học tư thục ở các địa bàn chưa đủ trường tiểu học công lập; mức thu học phí học trực tuyến đối với cơ sở giáo dục công lập theo phân cấp quản lý.

2. Đối tượng áp dụng

a) Trẻ em mầm non và học sinh phổ thông đang theo học tại cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập theo chương trình giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

b) Các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân thuộc tỉnh Khánh Hòa quản lý.

c) Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.

Điều 2. Mức thu học phí

1. Mức thu học phí học trực tiếp đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập chưa tự bảo đảm chi thường xuyên năm học 2022 – 2023 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

TT	Cấp học	**Mức thu học phí năm học 2022 – 2023** *(nghìn đồng/học sinh/tháng)*		
		Thành thị (gồm các phường, thị trấn thuộc huyện, thị xã, thành phố)	**Nông thôn** (các xã thuộc huyện, thị xã, thành phố), các đảo phường Vĩnh Nguyên, Nha Trang	**Miền núi, các đảo thuộc huyện Trường Sa**
1	Mầm non (Nhà trẻ, mẫu giáo bán trú và không bán trú)	300	100	50
2	Trung học cơ sở	300	100	50
3	Trung học phổ thông (giáo dục thường xuyên)	300	200	100

2. Mức thu học phí học trực tuyến (*học online)* đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập năm học 2022 – 2023 bằng 80% mức thu học phí học trực tiếp.

Điều 3. Điều chỉnh mức thu học phí

Mức thu này áp dụng từ năm học 2022-2023 và được giữ ổn định từ năm học 2022-2023 đến năm học 2025-2026; trường hợp nếu xét thấy cần thiết Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh điều chỉnh mức học phí theo tỷ lệ phù hợp với điều kiện kinh tế xã hội của địa phương, tốc độ tăng chỉ số giá tiêu dùng, tốc độ tăng trưởng kinh tế hàng năm và khả năng chi trả của người dân nhưng không quá 7,5%/năm".

Điều 4. Mức hỗ trợ đóng học phí

1. Đối tượng hỗ trợ

Học sinh tiểu học trong các cơ sở tư thục ở địa bàn không đủ trường công lập và các đối tượng học sinh tiểu học tư thục thuộc đối tượng được hưởng chính sách miễn, giảm học phí theo quy định.

2. Mức hỗ trợ

TT	Cấp học	Mức hỗ trợ học phí năm học 2022 – 2023 *(nghìn đồng/học sinh/tháng)*		
		Thành thị (gồm các phường, thị trấn thuộc huyện, thị xã, thành phố)	**Nông thôn** (các xã thuộc huyện, thị xã, thành phố), các đảo phường Vĩnh Nguyên, Nha Trang	**Miền núi, các đảo thuộc huyện Trường Sa**
1	Tiểu học	300	100	50

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 32/2016/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh. Riêng đối với quy định tại Khoản 2 Điều 2 Nghị quyết 32/2016/NQ-HĐND vẫn tiếp tục thực hiện cho đến khi Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết mới thay thế.

2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

3. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa Khóa VII, nhiệm kỳ 2021-2026, Kỳ họp chuyên đề thông qua ngày 23 tháng 9 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày 04 tháng 10 năm 2022./.

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục kiểm tra VB);
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy ;
- Thường trực HĐND tỉnh ;
- UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh ;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh ;
- VP UBND tỉnh ;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- HĐND và UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Công báo (02 bản);
- Lưu: VT, NBG, NhN.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Mạnh Dũng